NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM

AGRIBANK

Mang phồn thịnh đến khách hàng

ĐIỀU KIỆN ĐIỀU KHOẢN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG

(Dành cho khách hàng cá nhân)

Hiệu lực từ ngày 26/10/2026

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Nội dung của các điều kiện điều khoản phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Agribank (sau đây gọi tắt là Bản điều kiện điều khoản) dưới đây cùng với Giấy Đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng và các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung khác (nếu có) giữa Agribank và chủ thẻ tạo thành Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Agribank (sau đây gọi tắt là Hợp đồng)
2. Bản điều kiện điều khoản này áp dụng đối với chủ thẻ cá nhân phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Agribank.
3. Chủ thẻ có trách nhiệm đọc, hiểu rõ và đồng ý với nội dung Bản điều kiện điều khoản này trước khi phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Agribank.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

Trong Bản điều kiện điều khoản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Thẻ tín dụng: là thẻ cho phép chủ thẻ thực hiện giao dịch thẻ trong phạm vi hạn mức tín dụng đã được cấp theo thỏa thuận với Agribank.
2. Chủ thẻ: là cá nhân được Agribank cung cấp thẻ để sử dụng, bao gồm chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ.

a) Chủ thẻ chính: là cá nhân đứng tên thực hiện giao kết hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ với Agribank.

b) Chủ thẻ phụ: là cá nhân được chủ thẻ chính cho phép sử dụng thẻ và chủ thẻ chính cam kết bằng văn bản thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ theo Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ.

3. Các tổ chức thẻ: bao gồm Tổ chức thẻ trong nước và Tổ chức thẻ quốc tế.
4. Tổ chức thẻ quốc tế (TCTQT): là tổ chức được thành lập, hoạt động ở nước ngoài theo quy định của pháp luật nước ngoài, có thỏa thuận với các Tổ chức phát hành thẻ, Tổ chức thanh toán thẻ, tổ chức chuyển mạch thẻ và/hoặc các bên liên quan để hợp tác về hoạt động thẻ ngân hàng đối với thẻ có mã TCPHT do TCTQT cấp hoặc thẻ có mã TCPHT của quốc gia khác, phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam và cam kết quốc tế.
5. Tổ chức thẻ trong nước (TCTTN): là tổ chức cung ứng dịch vụ chuyển mạch và thanh toán bù trừ giao dịch thẻ tại Việt Nam cho các tổ chức thành viên.
6. Tổ chức phát hành thẻ (TCPHT): là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thực hiện phát hành thẻ theo quy định của NHNN.
7. Tổ chức thanh toán thẻ (TCTTT): là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thực hiện thanh toán thẻ theo quy định của NHNN.
8. Đơn vị chấp nhận thanh toán (ĐVCNTT): là tổ chức hoặc cá nhân chấp nhận thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt theo hợp đồng ký kết với Agribank.

9. Mã số xác định chủ thẻ (Personal Identification Number - PIN) là mã số mật được TCPHT cấp cho chủ thẻ hoặc do chủ thẻ tạo lập theo quy trình được TCPHT quy định để sử dụng trong các giao dịch thẻ.
10. OTP (One Time Password): là mã khóa bí mật có giá trị sử dụng một lần và có hiệu lực trong một khoảng thời gian nhất định thường được sử dụng như một yếu tố thứ hai để xác thực khách hàng.
11. Thời hạn hiệu lực của thẻ: là khoảng thời gian chủ thẻ được phép sử dụng thẻ theo quy định của Agribank.
12. Giao dịch thẻ: là việc sử dụng thẻ (bao gồm cả thẻ vật lý và thẻ phi vật lý) để gửi, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ và sử dụng các dịch vụ khác do TCPHT, TCTTT cung ứng tại ATM, POS, ứng dụng Agribank Plus, Kiosk Agribank digital, Internet,v.v...
13. Giao dịch Contactless: là giao dịch chỉ với thao tác chạm nhẹ vào thiết bị chấp nhận thanh toán mà không cần quẹt/đưa chip vào đầu đọc thẻ.
14. Hoá đơn giao dịch: là chứng từ xác nhận hoàn thành giao dịch do chủ thẻ thực hiện.
15. Sao kê thẻ tín dụng: là bảng kê chi tiết các giao dịch liên quan đến thẻ tín dụng được ghi Nợ, ghi Có vào tài khoản cho vay của thẻ tín dụng của chủ thẻ cùng lãi và phí phát sinh trong một khoảng thời gian nhất định do Agribank quy định.
16. Số tiền thanh toán tối thiểu: là số tiền tối thiểu mà chủ thẻ phải thanh toán cho Agribank trong mỗi kỳ sao kê.
17. Ngày đến hạn thanh toán: là ngày cuối cùng của kỳ thanh toán (sau 15 ngày kể từ ngày sao kê đối với thẻ tín dụng Visa, MasterCard, JCB và sau 25 ngày kể từ ngày sao kê đối với thẻ tín dụng nội địa), chủ thẻ phải thanh toán cho Agribank ít nhất bằng số tiền thanh toán tối thiểu trên sao kê. Trường hợp ngày đến hạn thanh toán trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ được tính vào ngày làm việc tiếp theo.
18. Máy giao dịch tự động (ATM) là thiết bị mà chủ thẻ có thể sử dụng để thực hiện một hoặc một số các giao dịch như: gửi, nạp, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hóa đơn hàng hóa, dịch vụ, vấn tin tài khoản, đổi PIN, tra cứu thông tin thẻ hoặc các giao dịch khác theo quy định của pháp luật.
19. Thiết bị chấp nhận thẻ tại điểm bán (TBCNT) bao gồm Point of Sale (viết tắt là POS), Mobile Point of Sale (viết tắt là mPOS) và các loại thiết bị chấp nhận thẻ khác là các loại thiết bị đọc thẻ, thiết bị đầu cuối được cài đặt và sử dụng tại các ĐVCNTT mà chủ thẻ có thể sử dụng thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ. Thiết bị chấp nhận thẻ có thể được lắp đặt tại chi nhánh, phòng giao dịch của TCTTT để cung ứng tiền mặt cho chủ thẻ theo thỏa thuận giữa TCTTT và TCPHT phù hợp với phạm vi sử dụng thẻ theo quy định.
20. Kênh điện tử: Bao gồm Agribank Plus và E-Banking.
21. Giao dịch thanh toán khống tại ĐVCNT: Là việc sử dụng thẻ, thông tin thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ nhưng thực tế không phát sinh việc mua bán, cung ứng hàng hóa, dịch vụ.
22. Sự kiện bất khả kháng: là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.

Điều 3. Nội dung dịch vụ

Agribank cung cấp cho chủ thẻ dịch vụ thẻ tín dụng theo đề nghị của chủ thẻ tại Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng, bao gồm thẻ chính và thẻ phụ.

Điều 4. Phạm vi sử dụng thẻ, thời hạn hiệu lực và hạn mức sử dụng thẻ

1. Phạm vi sử dụng thẻ

a) Thẻ được sử dụng để thanh toán hàng hóa và dịch vụ tại các ĐVCNTT, trên Internet/các ứng dụng trên thiết bị di động, trên kênh điện tử và/hoặc thực hiện các giao dịch ứng tiền mặt và/hoặc các giao dịch khác theo quy định của Agribank, phù hợp với quy định của pháp luật và được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của Agribank trong từng thời kỳ.

b) Thẻ không được sử dụng để chuyển khoản (hoặc ghi có) vào tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, thẻ trả trước. Thẻ không được sử dụng để thực hiện các giao dịch nạp tiền và rút tiền từ ví điện tử.

c) Thẻ chỉ được phát hành và sử dụng để thực hiện giao dịch thẻ bằng phương tiện điện tử khi đã hoàn thành việc đối chiếu đảm bảo khớp đúng giấy tờ tùy thân và thông tin sinh trắc học của chủ thẻ với dữ liệu sinh trắc học đã thu thập và xử lý theo quy định của Agribank..

2. Thời hạn hiệu lực thẻ

a) Thời hạn hiệu lực của từng loại thẻ được Agribank quy định trong từng thời kỳ và được công bố trên trang điện tử chính thức của Agribank.

b) Thời hạn hiệu lực của thẻ phụ bằng thời hạn hiệu lực còn lại của thẻ chính.

3. Hạn mức sử dụng thẻ

a) Hạn mức ứng tiền mặt:

- Đối với thẻ tín dụng quốc tế: tối đa bằng 50% hạn mức tín dụng được cấp.
- Đối với thẻ tín dụng nội địa: tối đa bằng 100% hạn mức tín dụng được cấp.
- Tổng hạn mức rút tiền mặt tính theo BIN của thẻ tín dụng tối đa 100.000.000 VND (Một trăm triệu đồng)/tháng.

b) Hạn mức thanh toán hàng hóa, dịch vụ: là phần còn lại của hạn mức tín dụng được cấp, sau khi trừ đi hạn mức đã sử dụng trong kỳ chưa được thanh toán.

c) Hạn mức giao dịch ngày: là hạn mức giao dịch tối đa mà chủ thẻ được phép thực hiện trong 01 ngày. Hạn mức giao dịch ngày được Agribank quy định trong từng thời kỳ. Chủ thẻ có thể đề nghị Agribank thay đổi hạn mức giao dịch ngày hoặc chủ động thay đổi hạn mức giao dịch ngày trên kênh điện tử, tối đa không quá hạn mức tín dụng được cấp.

Điều 5. Chủ thẻ chính và thẻ phụ

1. Chủ thẻ chính có quyền yêu cầu Agribank phát hành thẻ phụ. Chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ sẽ sử dụng cùng một tài khoản tiền vay đối với hạn mức tín dụng được cấp. Giao dịch của thẻ chính và thẻ phụ được thể hiện trên cùng một sao kê và được Agribank gửi cho chủ thẻ chính để thanh toán.
2. Chủ thẻ chính là người chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ bao gồm cả thẻ chính và thẻ phụ.
3. Chủ thẻ chính có quyền yêu cầu Agribank tạm ngừng/chấm dứt sử dụng thẻ của chủ thẻ phụ. Trường hợp chủ thẻ chính chấm dứt Hợp đồng thì việc sử dụng thẻ của chủ thẻ phụ cũng chấm dứt.

Điều 6. Bảo đảm tiền vay

1. Các hình thức đảm bảo tiền vay: không có bảo đảm hoặc có bảo đảm bằng tài sản.
2. Giải chấp tài sản bảo đảm: Agribank chỉ giải chấp tài sản bảo đảm của chủ thẻ sau 45 ngày làm việc kể từ ngày chấm dứt sử dụng thẻ đối với thẻ tín dụng quốc tế; sau 55 ngày làm việc kể từ ngày chấm dứt sử dụng thẻ đối với thẻ tín dụng nội địa. Và tất cả các khiếu nại (nếu có) liên quan đến việc sử dụng thẻ đã được giải quyết dứt điểm.

Điều 7. Lãi suất và nguyên tắc tính phí, lãi cho vay thẻ tín dụng

1. Lãi suất

a) Mức lãi suất của thẻ sẽ được Agribank thông báo cho khách hàng tại thời điểm phát hành thẻ. Lãi suất tính lãi được quy đổi theo tỷ lệ %/năm.

b) Lãi suất thẻ tín dụng có thể được Agribank điều chỉnh trong từng thời kỳ, phù hợp với quy định của NHNN. Việc thay đổi này được Agribank thông báo cho chủ thẻ bằng văn bản hoặc trên trang thông tin điện tử chính thức của Agribank theo địa chỉ https://www.agribank.com.vn hoặc qua các kênh thông tin khác của Agribank ít nhất 07 (bảy) ngày trước khi có sự thay đổi.

2. Nguyên tắc tính phí, lãi

a) Đối với giao dịch ứng tiền mặt

Khi thực hiện giao dịch ứng tiền mặt, chủ thẻ phải trả Agribank các loại phí liên quan tại thời điểm giao dịch và lãi tiền vay kể từ thời điểm giao dịch được cập nhật vào hệ thống quản lý thẻ cho đến ngày chủ thẻ trả nợ.

b) Đối với giao dịch thanh toán hàng hoá, dịch vụ

- Đến hạn thanh toán, trường hợp chủ thẻ thanh toán toàn bộ dư nợ cuối kỳ (bao gồm cả dư nợ ứng tiền mặt), Agribank sẽ miễn lãi cho toàn bộ các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong kỳ sao kê.
- Trường hợp chủ thẻ thanh toán một phần dư nợ cuối kỳ, Agribank sẽ tính lãi đối với toàn bộ dư nợ (không bao gồm lãi, phí) kể từ ngày giao dịch được cập nhật vào hệ thống quản lý thẻ của Agribank đến ngày chủ thẻ trả nợ, đồng thời tiếp tục tính lãi đối với phần dư nợ còn lại (không bao gồm lãi, phí). Các khoản lãi này sẽ được thể hiện trên sao kê kỳ tiếp theo.

c) Agribank không tính lãi đối với các khoản lãi, phí phát sinh của chủ thẻ.

d) Đối với các giao dịch có liên quan đến tra soát, khiếu nại chưa thanh toán, lãi và phí cũng được tính theo nguyên tắc trên. Agribank sẽ hoàn lại các khoản phí giao dịch (nếu có) đối với các giao dịch chủ thẻ khiếu nại thành công.

đ) Phí chậm trả và lãi quá hạn

- Vào ngày đến hạn thanh toán, nếu chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền thanh toán tối thiểu, Agribank sẽ thu phí chậm trả tính trên số tiền thanh toán tối thiểu chưa được thanh toán. Số tiền phí này được thể hiện trên sao kê kỳ tiếp theo.
- Đối với thẻ tín dụng quốc tế sau 02 (hai) kỳ sao kê liên tiếp và sau ngày đến hạn thanh toán của kỳ sao kê thứ hai, nếu khách hàng không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền thanh toán tối thiểu, hệ thống Agribank sẽ tự động khóa thẻ và tính lãi quá hạn với lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn trên toàn bộ dư nợ, số tiền thanh toán tối thiểu được tính bằng toàn bộ dư nợ trên sao kê kỳ tiếp theo. Trường hợp chủ thẻ thanh toán toàn bộ dư nợ quá hạn thì trạng thái của thẻ sẽ được khôi phục lại trong vòng 02 (hai) ngày làm việc.
- Đối với thẻ tín dụng nội địa sau 03 (ba) kỳ sao kê liên tiếp và sau ngày đến hạn thanh toán của kỳ sao kê thứ ba nếu khách hàng không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền thanh toán tối thiểu, hệ thống sẽ tự động khóa thẻ và tính lãi quá hạn với lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn trên toàn bộ dư nợ, số tiền thanh toán tối thiểu được tính bằng toàn bộ dư nợ trên sao kê kỳ tiếp theo. Trường hợp chủ thẻ thanh toán toàn bộ dư nợ quá hạn thì trạng thái của thẻ sẽ được khôi phục lại ngay sau khi giao dịch thu nợ thành công.

Điều 8. Sao kê và thanh toán

1. Sao kê

Hàng tháng, Agribank sẽ gửi sao kê cho chủ thẻ, liệt kê đầy đủ các giao dịch của chủ thẻ phát sinh trong kỳ đã được chuyển đổi trị giá sang VND theo tỷ giá do TCTQT quy định phù hợp với quy định của NHNN.

$$\text{Dư nợ cuối kỳ} = \text{Dư nợ đầu kỳ} + \text{Phát sinh Nợ trong kỳ} - \text{Phát sinh Có trong kỳ} + \text{Các khoản lãi, phí phát sinh trong kỳ}$$

2. Thanh toán

a) Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng hạn cho Agribank các khoản nợ phát sinh thể hiện trên sao kê theo quy định.

b) Chủ thẻ có thể lựa chọn số tiền và phương thức thanh toán phù hợp theo quy định của Agribank trong từng thời kỳ.

c) Số tiền thanh toán tối thiểu

Vào ngày đến hạn thanh toán, chủ thẻ phải trả Agribank một khoản tiền ít nhất bằng số tiền thanh toán tối thiểu. Số tiền thanh toán tối thiểu được tính bằng dư nợ cuối kỳ nhân tỷ lệ thanh toán tối thiểu và được thông báo cho khách hàng trên Sao kê thẻ tín dụng hàng tháng. Tỷ lệ thanh toán tối thiểu do Agribank quy định phù hợp trong từng thời kỳ, hiện tại áp dụng là 05% đối với thẻ tín dụng quốc tế và 02% đối với thẻ tín dụng nội địa.

d) Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán cho Agribank toàn bộ các giao dịch, trong đó có giao dịch Internet/MOTO và các giao dịch khác được cho là hợp lệ theo quy định của Agribank nếu Agribank cung cấp được bằng chứng chứng minh thẻ đã được sử dụng.

đ) Nếu chủ thẻ sử dụng thẻ để đặt trước cho các dịch vụ nhưng không sử dụng dịch vụ đó và không thông báo hủy dịch vụ trong thời gian quy định của ĐVCNTT, chủ thẻ vẫn phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ giá trị dịch vụ, các loại thuế và phí liên quan theo quy định của từng ĐVCNTT.

3. Thứ tự ưu tiên thanh toán dư nợ thẻ tín dụng

a) Thứ tự ưu tiên thanh toán dư nợ thẻ tín dụng trong hạn

- Các khoản phí: phí thường niên, ứng tiền mặt, chuyển đổi ngoại tệ, chậm trả, các loại phí khác.
- Lãi của giao dịch ứng tiền mặt và giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ
- Dư nợ ứng tiền mặt và thanh toán hàng hóa, dịch vụ.

b) Thứ tự ưu tiên thanh toán dư nợ thẻ tín dụng quá hạn

- Các khoản phí: phí thường niên, ứng tiền mặt, chuyển đổi ngoại tệ, chậm trả, các loại phí khác.
- Dư nợ ứng tiền mặt và thanh toán hàng hóa, dịch vụ.
- Lãi của giao dịch ứng tiền mặt và giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ

Điều 9. Các loại phí, lãi

Quá trình sử dụng thẻ tín dụng do Agribank phát hành, chủ thẻ phải thanh toán cho Agribank các loại phí, lãi liên quan đến việc sử dụng thẻ theo Biểu phí dịch vụ thẻ của Agribank trong từng thời kỳ được thông báo trên Website (www.agribank.com.vn) hoặc các kênh thông tin khác của Agribank, Agribank sẽ thông báo cho chủ thẻ ít nhất 07 (bảy) ngày trước khi có sự thay đổi.

Điều 10. Phát hành lại thẻ, tạm ngừng hoặc chấm dứt sử dụng thẻ

1. Phát hành lại thẻ

Chủ thẻ có quyền yêu cầu Agribank phát hành lại thẻ trong các trường hợp thẻ bị mất/bị đánh cắp hoặc yêu cầu phát hành thẻ mới để thay thế thẻ hỏng, thẻ cũ.

2. Tạm ngừng hoặc chấm dứt sử dụng thẻ

Agribank có quyền tạm ngừng hoặc chấm dứt sử dụng thẻ của chủ thẻ trong các trường hợp sau:

a) Sau 02 (hai) kỳ đến hạn thanh toán liên tiếp đối với thẻ tín dụng quốc tế hoặc sau 03 (ba) kỳ đến hạn thanh toán liên tiếp đối với thẻ tín dụng nội địa, chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền thanh toán tối thiểu.

b) Chủ thẻ có thông báo với Agribank về việc tạm khóa thẻ bằng một trong các hình thức liên lạc: điện thoại, email, văn bản. Thẻ bị tạm khóa theo yêu cầu của chủ thẻ sẽ chỉ được mở lại theo yêu cầu của chủ thẻ và được Agribank chấp thuận.

c) Chủ thẻ vi phạm các điều kiện, điều khoản của Hợp đồng đã ký.

d) Chủ thẻ có hành vi gian lận, giả mạo thẻ hoặc thẻ bị nghi ngờ gian lận, giả mạo.

đ) Chủ thẻ có hành vi vi phạm pháp luật, ảnh hưởng trực tiếp đến việc sử dụng thẻ.
e) Chủ thẻ có hành vi vi phạm quy định về sử dụng thẻ hoặc khi có quyết định/yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
g) Chủ thẻ chết, mất tích hoặc tuyên bố chết, mất tích.
h) Thẻ hết hạn hiệu lực, chủ thẻ không có nhu cầu tiếp tục sử dụng thẻ.
i) Giấy tờ tùy thân, giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú tại Việt Nam của chủ thẻ hết hiệu lực.
k) Chủ thẻ vi phạm những hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật.
l) Khi nhận được thông báo chuyển công tác/nghỉ việc của đơn vị trả lương hoặc thông báo kết thúc khóa học của Trường nơi sinh viên theo học (đối với trường hợp phát hành thẻ tín dụng không có bảo đảm bằng tài sản).
m) Chủ thẻ bị khởi tố, điều tra, truy tố hoặc xét xử hoặc chủ thẻ bị Tòa án/Trọng tài ra bản án, quyết định, phán quyết mà Agribank có cơ sở xác định các sự kiện đó có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng trả nợ của chủ thẻ.
n) Tài sản của chủ thẻ bị cơ quan pháp luật phong tỏa, cầm giữ mà Agribank có cơ sở xác định các sự kiện đó có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng trả nợ của chủ thẻ.
o) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật

Điều 11. Phòng ngừa và xử lý rủi ro

1. Các trường hợp thẻ có dấu hiệu gian lận, giả mạo:

a) Thẻ bị nghi ngờ sao chép thông tin tại ATM/TBCNT, lộ dữ liệu, giao bán thông tin, v.v...

b) Thẻ bị lên cảnh báo có dấu hiệu gian lận, giả mạo theo thông báo của Agribank.

2. Biện pháp phòng ngừa và xử lý thẻ có dấu hiệu gian lận, giả mạo

a) Không cho người khác mượn thẻ.
b) Bảo mật thông tin thẻ: Số thẻ, ngày hết hạn hiệu lực của thẻ, mã PIN, số bảo mật, v.v…
c) Đăng ký dịch vụ nhận thông báo biến động số dư.
d) Liên kết thẻ quốc tế/giao dịch trên các Ví điện tử, Website có uy tín và có xác thực (OTP) khi thực hiện giao dịch.
đ) Cập nhật thông tin về phương thức, thủ đoạn gian lận, giả mạo và lừa đảo trên VNeID và trên cổng thông tin điện tử của Bộ công an.
e) Trường hợp nghi ngờ tài khoản/thẻ phát sinh giao dịch có dấu hiệu gian lận, chủ động khóa thẻ/tài khoản trong thời gian sớm nhất.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Agribank

1. Quyền của Agribank

a) Đề nghị chủ thẻ cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định.
b) Tự động ghi Nợ tài khoản cho vay thẻ tín dụng của chủ thẻ mở tại Agribank giá trị các giao dịch thẻ, phí, lãi và các khoản khác phát sinh trong quá trình sử dụng thẻ.
c) Ghi Nợ tài khoản cho vay thẻ tín dụng của chủ thẻ mở tại Agribank đối với các giao dịch Agribank hoàn trả/ghi có thừa/nhầm vào tài khoản cho vay thẻ tín dụng của chủ thẻ do lỗi trong quá trình xử lý, sự cố của hệ thống, hệ thống truyền tin và các giao dịch nhầm lẫn khác mà chủ thẻ không chứng minh được quyền sở hữu hợp pháp.
d) Tự động trích tài khoản thanh toán của chủ thẻ mở tại Agribank để thu các khoản nợ liên quan đến sử dụng thẻ. Nếu không đủ, Agribank có quyền áp dụng các biện pháp khác theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.
đ) Trường hợp sau 03 (ba) tháng kể từ ngày đến hẹn nhận thẻ, chủ thẻ không đến nhận thẻ mà không thông báo cho Agribank, Agribank sẽ thực hiện hủy thẻ theo quy định của Agribank và không hoàn trả các khoản phí đã thu của chủ thẻ.

e) Agribank được quyền điều chỉnh giảm hạn mức tín dụng của chủ thẻ phù hợp theo quy định của NHNN hoặc Agribank trong từng thời kỳ mà không cần nhận được xác nhận/chấp thuận của chủ thẻ trước khi Agribank thực hiện việc điều chỉnh và sẽ thông báo cho chủ thẻ qua email/tin nhắn/thông báo trên kênh điện tử/hoặc các hình thức khác mà Agribank cung cấp trong từng thời kỳ.

g) Thẻ sẽ hết hạn vào ngày cuối cùng của tháng hết hạn được ghi trên thẻ. Khi hết hạn, thẻ không sử dụng được. Chậm nhất 40 ngày trước ngày hết hạn sử dụng thẻ, Agribank sẽ gửi thông báo tới chủ thẻ đáp ứng điều kiện tự động gia hạn theo quy định của Agribank trong từng thời kỳ về thời hạn thẻ hết hạn và việc gia hạn thẻ. Sau khi nhận được thông báo của Agribank mà chủ thẻ không gửi thông báo từ chối tự động gia hạn thẻ với Agribank trước ngày hết hạn ít nhất 30 ngày thì đồng nghĩa với việc chủ thẻ chấp thuận cho phép Agribank tự động gia hạn thẻ. Bằng việc chấp nhận thông tin gia hạn thẻ từ Agribank hoặc nhận thẻ hoặc kích hoạt thẻ, chủ thẻ xác nhận việc gia hạn thẻ và đồng ý với các Điều kiện điều khoản phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Agribank, đồng thời chịu trách nhiệm ràng buộc với các điều kiện điều khoản đó. Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ và hạn mức thẻ tín dụng sẽ được tái tục theo quy định của Agribank trong từng thời kỳ.

h) Được quyền tạm ngừng/chấm dứt sử dụng thẻ của chủ thẻ trong các trường hợp được quy định tại Bản điều kiện điều khoản này.

i) Được miễn trách nhiệm trong trường hợp phát sinh sự cố kỹ thuật, lỗi hệ thống ngoài ý muốn của Agribank hoặc do các sự kiện bất khả kháng khác hoặc các trường hợp khác do lỗi của chủ thẻ.

k) Không chịu trách nhiệm về việc giao nhận hàng, chất lượng hàng hoá, dịch vụ được thanh toán bằng thẻ và các khoản phí, lãi phát sinh liên quan đến việc chủ thẻ hủy giao dịch hoặc trả lại hàng hóa, dịch vụ cho ĐVCNTT.

l) Thu hồi thẻ của chủ thẻ trong các trường hợp quy định tại Bản điều kiện điều khoản này bằng cách thông báo trực tiếp cho chủ thẻ hoặc thông qua TCTTT, ĐVCNTT về việc thu hồi thẻ. Trong trường hợp này, Agribank được miễn trách nhiệm đối với bất kỳ sự phương hại nào tới danh dự, uy tín của chủ thẻ.

m) Trường hợp chủ thẻ không thanh toán đúng hạn, Agribank có quyền xử lý tài sản bảo đảm tiền vay của chủ thẻ để thu hồi nợ hoặc đề nghị cơ quan nơi chủ thẻ đang công tác trích tiền lương/thu nhập tháng của chủ thẻ để thu nợ. Nếu không đủ, Agribank có quyền xử lý các tài sản khác của chủ thẻ để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

n) Yêu cầu chủ thẻ cam kết và cung cấp các bằng chứng chứng minh không thực hiện giao dịch trong trường hợp chủ thẻ khiếu nại không thực hiện giao dịch.

o) Sử dụng thông tin chủ thẻ, tài khoản, thông tin thẻ, thông tin tín dụng thẻ, các giao dịch và các thông tin khác của chủ thẻ phục vụ cho việc :

- Quản lý, giám sát, tư vấn, hỗ trợ,...giữa Agribank với chủ thẻ và hoặc sử dụng vào mục đích quảng bá, giới thiệu sản phẩm dịch vụ của Agribank cho chủ thẻ;
- Chia sẻ dữ liệu cho bên thứ ba có hợp tác với Agribank cung cấp dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và lợi ích của chủ thẻ; xác thực thông tin chủ thẻ theo quy định của pháp luật;
- Tra soát, khiếu nại, xử lý, giải quyết tranh chấp các giao dịch thẻ;
- Điều tra hoạt động rửa tiền hoặc cung cấp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi có căn cứ/nghi ngờ hoặc có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật mà không cần thông báo cho chủ thẻ;
- Thực hiện các biện pháp nhắc nợ bao gồm gửi tin nhắn, gửi thư điện tử, gọi điện thoại, gửi công văn, làm việc trực tiếp với chủ thẻ… và các biện pháp khác theo quy định của Agribank trong từng thời kỳ.

- Xử lý dữ liệu mà chủ thẻ cung cấp theo quy định pháp luật.

p) Thông báo các chương trình quảng cáo, khuyến mại của Agribank, phương thức thủ đoạn trong tội phạm trong phát hành và sử dụng thẻ đến chủ thẻ qua tin nhắn/email hoặc các phương tiện truyền thông, trang điện tử chính thức của Agribank.

q) Được quyền từ chối các khiếu nại của chủ thẻ đối với các giao dịch thẻ có giá trị/giá trị quy đổi nhỏ hơn 25 USD tại các ĐVCNTT thuộc loại hình du lịch và giải trí (bao gồm: hàng không, dịch vụ thuê xe, khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng, v.v...) và các giao dịch thẻ có giá trị/giá trị quy đổi nhỏ hơn 10 USD tại các ĐVCNTT kinh doanh xăng dầu. Số tiền khiếu nại tối thiểu có thể thay đổi theo quy định của TCTQT trong từng thời kỳ và được Agribank thông báo trên trang thông tin điện tử chính thức của Agribank.

r) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của Agribank

a) Tuân thủ các quy định về phát hành và thanh toán thẻ của Ngân hàng Nhà nước và các Tổ chức thẻ trong nước, quốc tế.

b) Tôn trọng và đảm bảo quyền của chủ thẻ theo Hợp đồng.

c) Cung cấp các thông tin về số dư tài khoản, lịch sử giao dịch thẻ và các thông tin cần thiết khác cho chủ thẻ khi chủ thẻ yêu cầu.

d) Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng thẻ. Thời hạn giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại cho chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng thẻ là 180 ngày làm việc đối với thẻ tín dụng quốc tế và 30 ngày làm việc đối với thẻ tín dụng nội địa kể từ ngày Agribank nhận được tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ.

- Trường hợp giao dịch tra soát, khiếu nại được hoàn tiền, Agribank sẽ hoàn tiền cho chủ thẻ trong phạm vi 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả tra soát khiếu nại cho chủ thẻ đối với những tổn thất phát sinh không do lỗi của chủ thẻ và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng theo quy định của Hợp đồng.
- Trường hợp hết thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại theo quy định tại Hợp đồng này mà chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi thuộc Bên nào thì trong vòng 15 ngày làm việc tiếp theo, Agribank thỏa thuận với chủ thẻ về phương án xử lý hoặc tạm thời bồi hoàn tổn thất cho chủ thẻ cho đến khi có kết luận cuối cùng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phân định rõ lỗi và trách nhiệm của các bên.
- Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, Agribank thực hiện thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và báo cáo NHNN (Vụ thanh toán, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trên địa bàn); đồng thời thông báo cho chủ thẻ về tình trạng xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại. Việc xử lý kết quả tra soát, khiếu nại thuộc trách nhiệm giải quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Agribank thỏa thuận với chủ thẻ về phương án xử lý kết quả tra soát, khiếu nại.

đ) Bảo mật tài liệu, thông tin thẻ, giao dịch thẻ, tài khoản của chủ thẻ, không cung cấp thông tin về tài khoản và giao dịch thẻ của chủ thẻ cho bất kỳ bên thứ ba nào, trừ trường hợp hai Bên có thỏa thuận khác hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư cá nhân của chủ thẻ.

e) Thực hiện ngay các biện pháp để khóa thẻ khi chủ thẻ đề nghị do nghi ngờ có gian lận hoặc tổn thất và chịu trách nhiệm đối với mọi rủi ro, tổn thất tài chính phát sinh sau thời điểm thẻ được khóa thành công trên hệ thống quản lý thẻ của Agribank.

g) Giải chấp tài sản bảo đảm của chủ thẻ sau 45 ngày làm việc kể từ ngày chấm dứt sử dụng thẻ đối với thẻ tín dụng quốc tế; Sau 55 ngày làm việc kể từ ngày chấm dứt sử dụng thẻ

đối với thẻ tín dụng nội địa. Và tất cả các khiếu nại (nếu có) liên quan đến việc sử dụng thẻ đã được giải quyết dứt điểm.

h) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của chủ thẻ

1. Quyền của chủ thẻ

a) Trực tiếp nhận thẻ hoặc uỷ quyền bằng văn bản cho người khác đến nhận thẻ tại trụ sở Agribank hoặc yêu cầu Agribank gửi thẻ qua bưu điện.

b) Nhận mã PIN trả về số điện thoại chủ thẻ đăng ký sử dụng dịch vụ SMS Banking/Agribank Plus/eBanking khi Agribank/chủ thẻ kích hoạt thẻ thành công.

c) Chủ động trong việc kích hoạt thẻ, cấp/đổi mã PIN, khóa thẻ, thay đổi hạn mức giao dịch thẻ trên các kênh điện tử.

d) Sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch ứng tiền mặt, thanh toán hàng hóa, dịch vụ hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam và các dịch vụ khác trong phạm vi hạn mức tín dụng được cấp.

đ) Đề nghị Agribank thay đổi hạn mức thẻ tín dụng, hạn mức giao dịch ngày theo quy định của Agribank.

e) Đề nghị Agribank gia hạn thẻ trong phạm vi tối đa 60 ngày trước ngày hết hạn hiệu lực thẻ.

g) Đề nghị Agribank phát hành lại thẻ, thay đổi mã PIN, tạm ngừng hoặc chấm dứt sử dụng thẻ, bao gồm cả thẻ phụ (nếu có).

h) Trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác (theo quy định của pháp luật về ủy quyền) thực hiện khiếu nại Agribank về các phát sinh liên quan đến sử dụng thẻ trong phạm vi 60 ngày (bao gồm cả ngày nghỉ, ngày lễ) kể từ ngày giao dịch đối với thẻ tín dụng quốc tế và 80 ngày (bao gồm cả ngày nghỉ, ngày lễ) kể từ ngày giao dịch đối với thẻ tín dụng nội địa.

i) Được tham gia các chương trình khuyến mãi, ưu đãi theo quy định của Agribank và các tổ chức thẻ.

k) Đơn phương chấm dứt Hợp đồng sau khi đã thanh toán cho Agribank toàn bộ dư nợ và các khoản phí, lãi liên quan đến việc sử dụng thẻ.

l) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của chủ thẻ

a) Chấp hành đầy đủ các quy trình kỹ thuật nghiệp vụ, tài liệu hướng dẫn liên quan đến sử dụng thẻ theo quy định hiện hành của Agribank.

b) Sử dụng thẻ tín dụng vào mục đích hợp pháp;

c) Kiểm đếm đủ số tiền giao dịch trước khi rời ATM.

d) Bảo quản thẻ, bảo mật mã PIN, OTP. Không được cho người khác mượn thẻ/mã PIN hoặc tiết lộ mã PIN, OTP cho người khác. Trường hợp để mất thẻ hoặc để lộ mã PIN, OTP, chủ thẻ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tổn thất phát sinh.

đ) Hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với:

- Các giao dịch có chữ ký/không chữ ký hoặc sử dụng mã PIN/OTP.
- Các giao dịch nếu Agribank cung cấp được bằng chứng về việc thẻ của chủ thẻ đã thực hiện giao dịch mà không cần chữ ký/PIN/OTP.
- Các giao dịch truy thu trong trường hợp Agribank cung cấp được bằng chứng về việc thẻ của chủ thẻ đã thực hiện giao dịch.
- Một phần hoặc toàn bộ giá trị dịch vụ, các loại thuế và phí liên quan theo quy định của từng ĐVCNTT nếu chủ thẻ sử dụng thẻ để đặt trước cho các dịch vụ nhưng không sử dụng dịch vụ đó và không thông báo hủy dịch vụ trong thời hạn quy định của ĐVCNTT.
- Các giao dịch thẻ không tiếp xúc phát sinh ngoài ý muốn của chủ thẻ nếu chủ thẻ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và/hoặc không đầy đủ các biện pháp bảo vệ do Agribank hướng dẫn.

- Không duy trì số dư tài khoản thanh toán đủ để thanh toán số tiền tối thiểu dẫn tới phát sinh các khoản phí, lãi.

e) Đồng ý cho Agribank sử dụng thông tin chủ thẻ, tài khoản, thông tin thẻ, thông tin tín dụng thẻ, các giao dịch và các thông tin khác của chủ thẻ phục vụ cho việc :

- Quản lý, giám sát, tư vấn, hỗ trợ,...giữa Agribank với chủ thẻ và hoặc sử dụng vào mục đích quảng bá, giới thiệu sản phẩm dịch vụ của Agribank cho chủ thẻ;
- Chia sẻ dữ liệu cho bên thứ ba có hợp tác với Agribank cung cấp dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và lợi ích của chủ thẻ; xác thực thông tin chủ thẻ theo quy định của pháp luật;
- Tra soát, khiếu nại, xử lý, giải quyết tranh chấp các giao dịch thẻ;
- Điều tra hoạt động rửa tiền hoặc cung cấp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi có căn cứ/nghi ngờ hoặc có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật mà không cần thông báo cho chủ thẻ;
- Thực hiện các biện pháp nhắc nợ bao gồm gửi tin nhắn, gửi thư điện tử, gọi điện thoại, gửi công văn, làm việc trực tiếp với chủ thẻ… và các biện pháp khác theo quy định của Agribank trong từng thời kỳ.
- Xử lý dữ liệu mà chủ thẻ cung cấp theo quy định pháp luật.

g) Đồng ý nhận tin nhắn thông báo các chương trình quảng cáo, khuyến mại của Agribank đến số điện thoại/Email đã đăng ký với Agribank.

h) Hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tổn thất phát sinh liên quan đến các giao dịch thẻ thực hiện qua các kênh điện tử, giao dịch Internet/MOTO.

i) Cập nhật thông tin về phương thức, thủ đoạn gian lận, giả mạo và lừa đảo trên VNeID và trên cổng thông tin điện tử của Bộ Công an/trang điện tử chính thức của Agribank.

k) Không thực hiện các giao dịch trái với quy định của pháp luật Việt Nam và nước sở tại.

l) Chủ động khóa thẻ trên kênh điện tử hoặc thông báo qua tổng đài điện thoại của Agribank hoặc chi nhánh Agribank gần nhất ngay khi phát hiện thẻ bị mất/bị đánh cắp/bị lộ mã PIN hoặc có nghi ngờ thẻ bị gian lận, lợi dụng. Sau đó phải đến bất kỳ chi nhánh nào của Agribank để hoàn tất thủ tục báo mất thẻ. Các thông tin cần cung cấp trong trường hợp này bao gồm: họ tên, số Giấy tờ tùy thân, số thẻ, loại thẻ, ngày hiệu lực của thẻ, địa điểm thẻ bị mất/bị đánh cắp, thời gian mất, chi nhánh phát hành thẻ.

m) Chịu trách nhiệm đối với mọi rủi ro, tổn thất phát sinh trước thời điểm thẻ được khóa trên hệ thống quản lý thẻ của Agribank trong trường hợp thẻ bị mất/bị đánh cắp.

n) Chủ động thông báo cho Agribank khi có những thay đổi của chủ thẻ về các thông tin, như: cập nhật, bổ sung giấy tờ tùy thân, giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú tại Việt Nam trước khi hết hạn hiệu lực; thay đổi địa chỉ liên lạc/nơi cư trú/nơi làm việc,v.v... Trường hợp không thông báo, nếu có phát sinh rủi ro, tổn thất thì chủ thẻ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.

o) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho Agribank các khoản chi tiêu, lãi và phí phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ bao gồm cả thẻ phụ (nếu có), kể cả khoản phí phải trả cho các Tổ chức thẻ trong trường hợp chủ thẻ yêu cầu Agribank chuyển tranh chấp lên Ủy ban trọng tài giải quyết.

p) Chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ dư nợ thẻ tín dụng, các khoản lãi và các khoản phí phát sinh (nếu có) đến ngày chấm dứt sử dụng thẻ trong trường hợp thẻ hết hạn hiệu lực hoặc chấm dứt sử dụng thẻ.

q) Chịu trách nhiệm giải quyết tranh chấp với ĐVCNTT về các vấn đề liên quan đến hàng hóa, dịch vụ.

r) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hành vi gian lận, giả mạo thẻ và các giao dịch thẻ liên quan đến gian lận, giả mạo.

s) Không vi phạm các hành vi bị cấm trong hoạt động thẻ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, bao gồm:

- Làm, sử dụng, chuyển nhượng và lưu hành thẻ giả.
- Thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện để người khác thực hiện các hành vi giao dịch thẻ gian lận, giả mạo, giao dịch thanh toán khống tại ĐVCNTT.
- Lấy cắp, thông đồng để lấy cắp thông tin thẻ; tiết lộ và cung cấp thông tin thẻ, chủ thẻ và giao dịch thẻ không đúng quy định của pháp luật.
- Sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác.
- Mua, bán, thuê, cho thuê thẻ hoặc thông tin thẻ, mở hộ thẻ (trừ trường hợp thẻ trả trước vô danh).
- Các hành vi bị cấm khác theo quy định của pháp luật.

t) Tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối.

n) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Các điều khoản sửa đổi, bổ sung

Chủ thẻ và Agribank theo đây thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng như sau: Điều kiện điều khoản phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Agribank có thể được sửa đổi và bổ sung trong từng thời kỳ, đảm bảo nội dung tuân thủ theo quy định của pháp luật và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các Bên thông qua việc Agribank thông báo cho chủ thẻ bằng văn bản hoặc trên trang thông tin điện tử chính thức của Agribank theo địa chỉ https://www.agribank.com.vn hoặc qua các kênh thông tin khác của Agribank ít nhất 07 (bảy) ngày trước khi có sự thay đổi về việc sửa đổi, bổ sung điều kiện điều khoản phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Agribank, trừ trường hợp Agribank phải thực hiện ngay việc sửa đổi bổ sung đó theo quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Nếu chủ thẻ tiếp tục sử dụng thẻ sau ngày điều kiện điều khoản phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Agribank được sửa đổi bổ sung có hiệu lực thì được hiểu là chủ thẻ chấp thuận toàn bộ nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế đó và Agribank không cần phải có thêm bất kỳ chấp thuận nào khác của chủ thẻ.

Điều 15. Luật điều chỉnh, giải quyết tranh chấp

1. Bản điều kiện điều khoản này và Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng được thiết lập và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam, các quy định về phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ của các Tổ chức thẻ trong và ngoài nước có liên quan và của Agribank.
2. Nếu có bất cứ tranh chấp nào phát sinh trong quá trình thực hiện, trước hết các bên sẽ cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trong trường hợp thương lượng hoặc hòa giải không thành thì các bên có quyền đưa vụ tranh chấp đó ra giải quyết tại Tòa án Nhân dân cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Bản điều kiện điều khoản này có hiệu lực áp dụng cho việc phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của khách hàng tại Agribank.
2. Chủ thẻ chính và các chủ thẻ phụ cùng chịu trách nhiệm thực hiện Bản điều kiện điều khoản này.
3. Bản điều kiện điều khoản này, Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và các tài liệu kèm theo (nếu có) là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng, và có hiệu lực kể từ ngày chủ thẻ và Agribank ký Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng Agribank cho đến khi chấm dứt việc sử dụng thẻ (do hết hạn hiệu lực của thẻ mà chủ thẻ không tiếp tục gia hạn hoặc theo yêu cầu của Agribank/chủ thẻ/cơ quan có thẩm quyền) hoặc khi mọi nghĩa vụ thanh toán của chủ thẻ đối với Agribank theo quy định của Hợp đồng đã hoàn thành, tùy thuộc ngày nào đến sau.

4. Đối với dịch vụ cấp tín dụng trên kênh điện tử, chủ thẻ đồng ý Bản điều kiện điều khoản và Đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng do chủ thẻ xác nhận bằng phương thức điện tử được Agribank chấp thuận sẽ tạo thành một Hợp đồng theo quy định của pháp luật và có giá trị ràng buộc pháp lý các bên.
5. Chủ thẻ không được chuyển giao, chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ quyền và/hoặc nghĩa vụ của chủ thẻ phát sinh theo Hợp đồng này và văn bản khác có liên quan của Hợp đồng, trừ trường hợp Agribank đồng ý trước bằng văn bản.
6. Toàn bộ hoặc một phần bất cứ điều khoản nào của Bản điều kiện điều khoản phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Agribank có hiệu lực riêng biệt và độc lập với các điều khoản khác. Nếu có bất kỳ điều khoản nào vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể thi hành theo quy định của pháp luật, thì hiệu lực, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các điều khoản còn lại của Bản Điều kiện điều khoản phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Agribank không bị ảnh hưởng dưới bất kỳ hình thức nào.
7. Bằng việc ký vào Giấy Đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng, chủ thẻ xác nhận là đã đọc, hiểu rõ các nội dung điều kiện, điều khoản và cam kết thực hiện đúng Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Agribank, các quy định khác của Agribank, các TCTQT cũng như pháp luật hiện hành của Việt Nam.